

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

#### I. Giới thiệu:

##### 1. Khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu.

- Dự toán nhiệm vụ: Nhiệm vụ “Giám sát loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên, tỉnh Thanh Hóa”.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Vườn Quốc gia Xuân Liên
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn Giám sát loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên, tỉnh Thanh Hóa.
- Nguồn vốn: Từ nguồn sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh hàng năm (Trong đó: Kinh phí thực hiện năm 2026 là 1,000 tỷ đồng, đã được giao tại Quyết định số 1725/QĐ-SNNMT ngày 22/12/2025 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hoá).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2026.
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 17 tháng.

##### 2. Phạm vi và quy mô thực hiện

Trên diện tích rừng đặc dụng Vườn Quốc gia Xuân Liên thuộc địa giới hành chính 03 xã: Bát Mọt, Yên Nhân, Vạn Xuân.

##### 3. Mục tiêu nhiệm vụ

**4.1. Mục tiêu chung:** Đánh giá hiện trạng quần thể, phân bố, sinh cảnh và các yếu tố tác động đến loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*), làm cơ sở khoa học đề xuất các giải pháp quản lý, bảo tồn và phục hồi bền vững loài gắn với bảo tồn đa dạng sinh học tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

##### 4.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xác định hiện trạng quần thể, phân bố không gian, cấu trúc đàn, đặc điểm sinh thái và tập tính sinh học của loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.
- Thiết lập và triển khai chương trình giám sát quần thể Voọc xám dài hạn, đánh giá xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động đến sinh cảnh sống của loài.
- Phân tích, đánh giá hiện trạng sinh cảnh, nguồn thức ăn và mức độ tác động của con người đến môi trường sống của loài Voọc xám .

- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin giám sát loài Voọc xám tích hợp với bộ công cụ quản lý dữ liệu tuần tra SMART, phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và chuyển đổi số tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

- Đề xuất các giải pháp và xây dựng kế hoạch bảo tồn, phục hồi quần thể và sinh cảnh sống của loài Voọc xám tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

- Cung cấp cơ sở dữ liệu khoa học phục vụ nghiên cứu, giáo dục môi trường, nâng cao nhận thức cộng đồng và phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo tồn.

## **II. Phạm vi công việc của nhà thầu:**

### **1. Nội dung nhiệm vụ**

#### ***a. Xây dựng, chuẩn bị, triển khai thực hiện nhiệm vụ.***

- Tập huấn kỹ thuật điều tra: 01 lớp (điều tra, thu thập số liệu động vật; lớp 20 người x 01 ngày/lớp).

#### ***b. Điều tra, đánh giá về hiện trạng phân bố, đặc điểm cấu trúc đàn Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại VQG Xuân Liên.***

- Mở tuyến điều tra, mô tả đoạn, điều tra loài Voọc xám trên tuyến điều tra (30 tuyến x 3 km/tuyến mỗi tuyến cách nhau trung bình 2 km).

- Điều tra, thu hái mẫu tiêu bản thực vật một số loài là thức ăn cho loài Voọc xám (04 mẫu/loài x 10 loài).

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống phiếu điều tra hiện trạng phân bố, cấu trúc đàn và đặc điểm sinh học của loài Voọc xám.

- Tổng hợp, phân tích số liệu và xây dựng Báo cáo chuyên đề 1: Hiện trạng phân bố, đặc điểm cấu trúc đàn Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

#### ***c. Giám sát quần thể Voọc xám gắn với công cụ quản lý dữ liệu tuần tra (SMART) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.***

- Thiết lập các điểm giám sát, tổ chức điều tra định kỳ, sử dụng bẫy ảnh và các phương pháp giám sát phù hợp: Chọn, lập, điều tra, thu thập số liệu loài Voọc xám trên các điểm điều tra (90 điểm giám sát, mỗi điểm cách nhau trung bình 2 km).

- Tính toán số liệu điều tra loài Voọc xám trên điểm điều tra.

- Số hoá dữ liệu và sản phẩm của nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và chuyển đổi số.

+ Tổng hợp, chuẩn hóa và số hóa toàn bộ dữ liệu điều tra, giám sát về loài Voọc xám trong khuôn khổ nhiệm vụ, bao gồm: hiện trạng quần thể, phân bố không gian, cấu trúc đàn, sinh cảnh sống, các yếu tố tác động và kết quả giám sát định kỳ.

+ Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu quản lý loài Voọc xám tích hợp với bộ công cụ quản lý dữ liệu và báo cáo tuần tra (SMART), phục vụ công tác theo dõi, quản lý và bảo vệ loài tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

- Tổng hợp, phân tích kết quả giám sát và xây dựng Báo cáo chuyên đề 2: Kết quả giám sát loài Voọc xám nguy cấp, quý hiếm gắn với hoàn thiện thông tin của bộ công cụ quản lý dữ liệu tuần tra (SMART) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

**d. Đánh giá xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến môi trường sống của loài Voọc xám tại Vườn quốc gia Xuân Liên**

- Điều tra, đánh giá đặc điểm sinh cảnh, cấu trúc rừng, tái sinh rừng và đa dạng thực vật tại khu vực phân bố của loài Voọc xám .

+ Lập ô tiêu chuẩn đánh giá sinh cảnh ghi nhận loài Voọc xám trên hiện trường (60 ô diện tích 2.000 m<sup>2</sup>/ô, mỗi ô lập 5 ô dạng bản diện tích 25m<sup>2</sup>)

+ Điều tra, thu thập số liệu cấu trúc rừng, đa dạng thực vật rừng.

+ Điều tra, thu thập số liệu tái sinh rừng (Diện tích 25 m<sup>2</sup>/Ô)

+ Điều tra, thu thập số liệu cây bụi thảm tươi (Diện tích 25 m<sup>2</sup>/Ô)

- Ghi nhận các đặc điểm sinh thái, tập tính sinh học, nguồn thức ăn của loài Voọc xám .

- Phân tích xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động (săn bắt, suy giảm sinh cảnh, tác động của con người).

- Nhập số liệu điều tra vào máy tính theo các biểu điều tra: (60 ÔTC)

- Tính toán số liệu điều tra loài Voọc xám trên ô điều tra (60 ÔTC)

- Tính toán số liệu ô đo đếm tái sinh

- Tính toán số liệu ô đo đếm cây bụi

- Tổng hợp, xử lý số liệu và hoàn thiện báo cáo chuyên đề 3: Đánh giá bổ sung mới về thông tin, dữ liệu, xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến môi trường sống của loài Voọc xám tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

- Tổng hợp, xử lý số liệu và hoàn thiện báo cáo chuyên đề 4: Kết quả ghi nhận các loài thực vật là thức ăn của loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

**đ. Bảo tồn bền vững loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên**

- Xây dựng giải pháp bảo tồn, phục hồi quần thể và sinh cảnh và bảo tồn bền vững loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

- Xây dựng nội dung Poster tuyên truyền bảo vệ loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) nguy cấp, quý hiếm phân bố tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

- Lập danh mục một số loài thực vật là thức ăn của loài Voọc xám, thu thập tiêu bản 10 loài thực vật là thức ăn chính của loài Voọc xám .

**e. Nghiệm thu, tổng kết nhiệm vụ**

**2. Các nhiệm vụ cụ thể của nhà thầu**

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Khối lượng
<b>1</b>	<b>Xây dựng, chuẩn bị, triển khai thực hiện nhiệm vụ</b>		
-	Tập huấn kỹ thuật điều tra: 01 lớp điều tra, thu thập số liệu động vật. - Thành phần tham gia: 20 cán bộ kiểm lâm vườn quốc gia; - Thời gian: 1 ngày. - Địa điểm tổ chức: tại Hội trường Vườn quốc gia Xuân Liên.	Lớp	1
+	Chi thù lao giảng viên: bao gồm chi phí biên soạn tài liệu; ăn, ở, đi lại (01 người/lớp x 2 buổi/ ngày/lớp)	Buổi	2
<b>2</b>	<b>Điều tra, đánh giá về hiện trạng phân bố, đặc điểm cấu trúc đàn Voọc xám (<i>Trachypithecus crepusculus</i>) tại VQG Xuân Liên.</b>		
<b>2.1</b>	<b>Công tác thực địa</b>		
-	Mở tuyến điều tra, mô tả đoạn, điều tra loài Voọc xám trên tuyến điều tra (30 tuyến x 3 km/tuyến)	Km	90
-	Di chuyển trong quá trình điều tra tại rừng trên các tuyến điều tra (30 tuyến x 2 km/ tuyến)	Km	60
-	Điều tra, thu hái mẫu tiêu bản thực vật một số loài là thức ăn cho loài voọc (04 mẫu/loài x 10 loài)	Mẫu	40
<b>2.2</b>	<b>Công tác nội nghiệp</b>		
-	Nhập số liệu điều tra vào máy tính theo các biểu điều tra: Biểu điều tra loài Voọc xám trên tuyến điều tra (01 biểu/ tuyến x 30 tuyến)	Biểu	30

<b>TT</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Khối lượng</b>
-	Tính toán số liệu điều tra loài Voọc xám trên tuyến điều tra (30 tuyến x 3 km/tuyến)	Km	90
-	Xây dựng báo cáo chuyên đề 1: Hiện trạng phân bố, đặc điểm cấu trúc đàn Voọc xám ( <i>Trachypithecus crepusculus</i> ) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.		
+	Tính toán phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
<b>3</b>	<b>Giám sát quần thể Voọc xám gắn với công cụ quản lý dữ liệu tuần tra (SMART) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.</b>		
<b>3.1</b>	<b><i>Công tác thực địa</i></b>		
-	Chọn, lập, điều tra, thu thập số liệu loài Voọc xám trên các điểm điều tra	Điểm điều tra	90
-	Di chuyển trong quá trình điều tra tại rừng trên các điểm điều tra (khoảng giữa bình quân các điểm là 2 km/điểm)	Km	180
<b>3.2</b>	<b><i>Công tác nội nghiệp</i></b>		
-	Nhập số liệu điều tra vào máy tính theo các biểu điều tra: Biểu điều tra loài Voọc xám trên điểm điều tra (90 điểm x 1 biểu/điểm)	Biểu	90
-	Tính toán số liệu điều tra loài Voọc xám trên điểm điều tra	Điểm điều tra	90
-	Xây dựng báo cáo chuyên đề 2: Kết quả giám sát loài Voọc xám nguy cấp, quý hiếm gắn với hoàn thiện thông tin của bộ công cụ quản lý dữ liệu tuần tra (SMART) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.		
+	Tính toán phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
<b>4</b>	<b>Đánh giá xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến môi trường sống của loài Voọc xám tại Vườn quốc gia Xuân Liên</b>		

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Khối lượng
<b>4.1</b>	<b><i>Công tác thực địa: Lập ô tiêu chuẩn đánh giá sinh cảnh ghi nhận loài Voọc xám trên hiện trường (60 ô diện tích 2.000 m<sup>2</sup>/ô)</i></b>		
-	Điều tra, thu thập số liệu cấu trúc rừng, đa dạng thực vật rừng.	ÔTC	60
-	Điều tra, thu thập số liệu tái sinh rừng (Diện tích 25 m <sup>2</sup> /Ô)	OTS	300
-	Điều tra, thu thập số liệu cây bụi thảm tươi (Diện tích 25 m <sup>2</sup> /Ô)	OCB	300
<b>4.2</b>	<b><i>Công tác nội nghiệp</i></b>		
-	Nhập số liệu điều tra vào máy tính theo các biểu điều tra: (60 ÔTC)	Biểu	60
-	Tính toán số liệu điều tra loài Voọc xám trên ô điều tra (60 ô /năm)	OTC	60
-	Tính toán số liệu ô đo đếm tái sinh	OTS	300
-	Tính toán số liệu ô đo đếm cây bụi	OCB	300
-	Xây dựng báo cáo chuyên đề 3: Đánh giá bổ sung mới về thông tin, dữ liệu, xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến môi trường sống của loài Voọc xám tại Vườn quốc gia Xuân Liên.		
+	Tính toán phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
-	Xây dựng báo cáo chuyên đề 4: Kết quả ghi nhận các loài thực vật là thức ăn của loài Voọc xám ( <i>Trachypithecus crepusculus</i> ) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.		
+	Tính toán phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
<b>5</b>	<b>Bảo tồn bền vững loài Voọc xám (<i>Trachypithecus crepusculus</i>) tại Vườn quốc gia Xuân Liên</b>		

<b>TT</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Khối lượng</b>
-	Xây dựng giải pháp bảo tồn, phát triển quần thể và sinh cảnh sống loài Voọc xám ( <i>Trachypithecus crepusculus</i> ) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.		
+	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo	BC	1
-	Lập danh mục 1 số loài thực vật rừng là thức ăn chủ yếu của loài Voọc xám tại VQG Xuân Liên	Danh mục	1
-	Xử lý, bảo quản mẫu tiêu bản thực vật rừng (04 mẫu/loài x 10 loài)	Mẫu	40
<b>6</b>	<b>Xây dựng báo cáo tổng kết nhiệm vụ (BC chính và tóm tắt)</b>		
-	Tính toán phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
-	Viết báo cáo tổng kết	BC	1

**3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV:** Ngay sau khi Chủ đầu tư và nhà thầu ký kết hợp đồng tư vấn.

### **III. Sản phẩm của nhiệm vụ:**

- Báo cáo tổng kết nhiệm vụ và báo cáo tóm tắt.
- Bộ sản phẩm các báo cáo chuyên đề nhiệm vụ gồm:
  - + Báo cáo chuyên đề 1: Hiện trạng phân bố, đặc điểm cấu trúc đàn Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.
  - + Báo cáo chuyên đề 2: Kết quả giám sát loài Voọc xám nguy cấp, quý hiếm gắn với hoàn thiện thông tin của bộ công cụ quản lý dữ liệu tuần tra (SMART) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.
  - + Báo cáo chuyên đề 3: Đánh giá bổ sung mới về thông tin, dữ liệu, xu hướng biến động quần thể và các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến môi trường sống của loài Voọc xám tại Vườn quốc gia Xuân Liên.
  - + Báo cáo chuyên đề 4: Kết quả ghi nhận các loài thực vật là thức ăn của loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.
  - + Xây dựng giải pháp bảo tồn, phát triển quần thể và sinh cảnh sống loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) tại Vườn quốc gia Xuân Liên.
- Các sản phẩm khác của nhiệm vụ:

+ Danh mục một số loài thực vật rừng là thức ăn chủ yếu của loài Voọc xám tại VQG Xuân Liên: 01 danh mục.

+ 40 tiêu bản của 10 loài thực vật là thức ăn chính của loài Voọc xám (4 tiêu bản/loài).

+ Nội dung Poster tuyên truyền bảo vệ loài Voọc xám (*Trachypithecus crepusculus*) nguy cấp, quý hiếm phân bố tại Vườn quốc gia Xuân Liên.

+ 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Đối với kinh nghiệm thực hiện các dự án trước đây của nhà thầu:

Yêu cầu nhà thầu cung cấp Tài liệu liên quan đến dự án: Scan bản gốc hoặc bản sao chứng thực Hợp đồng, xác nhận của Chủ đầu tư về việc hoàn thành hợp đồng hoặc biên bản nghiệm thu hoặc thanh lý hợp đồng; Hoá đơn xuất cho chủ đầu tư; Hợp đồng phải kèm theo phụ lục hoặc BBNT hoặc các tài liệu có tính pháp lý tương đương khác để chứng minh khối lượng công việc thực hiện. (Với các hợp đồng mà nhà thầu đã tham gia với tư cách là thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ thì chỉ tính giá trị phần việc do nhà thầu thực hiện hoặc với các hợp đồng mà nhà thầu tham gia với tư cách là nhà thầu phụ thì phải được Nhà thầu chính, Chủ đầu tư xác nhận hoặc tài liệu pháp lý tương đương khác).

Với kinh nghiệm thực hiện các dự án tương tự của liên danh nhà thầu, từng thành viên liên danh nhà thầu phải thỏa mãn điều kiện theo yêu cầu của E-HSMT. Số điểm phần năng lực kinh nghiệm thực hiện các dự án tương tự được tính theo số điểm thấp nhất của thành viên liên danh.

- Đối với nhân sự được đề xuất, Nhà thầu cung cấp các tài liệu sau:

+ Bảng cấp, chứng chỉ chuyên môn theo yêu cầu của E-HSMT;

+ Bảng kê khai lý lịch chuyên gia tư vấn theo mẫu số 07 của E-HSMT. Bảng kê khai lý lịch chuyên gia tư vấn là cơ sở để đánh giá Năng lực, kinh nghiệm của nhân sự;

+ Hợp đồng lao động của nhân sự;

+ Tài liệu chứng minh Kinh nghiệm thực hiện các dự án tương tự: Hợp đồng; Biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc thanh lý hợp đồng hoặc tài liệu hợp pháp tương đương khác; Quyết định phân công nhiệm vụ cho nhân sự để chứng minh về việc đã thực hiện dự án tương tự.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- Cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết có liên quan, phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện công việc tư vấn;

- Bố trí những người có trách nhiệm và chuyên môn làm việc với nhà thầu.

- Phối hợp với các đơn vị khác có liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Nhà thầu tư vấn thực hiện hợp đồng đạt kết quả yêu cầu;
- Tổ chức đi thực địa khi có yêu cầu của nhà thầu (trong trường hợp cần thiết);
- Thông báo cho Nhà thầu tư vấn để giải trình kết quả thực hiện gói thầu trong quá trình thẩm định và phê duyệt;
- Cùng bàn bạc và đi đến thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc của nhà thầu;
- Thực hiện biện pháp khắc phục các tồn tại được phát hiện trong quá trình thực hiện gói thầu;
- Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ, Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu và thanh toán theo quy định hiện hành.